

PHÁT HUY TINH THẦN ĐOÀN KẾT NGUỒN LỰC PHẬT GIÁO - CÔNG GIÁO NHẪM PHỤC VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ -XÃ HỘI BỀN VỮNG QUA NGHIÊN CỨU TỈNH HÀ TĨNH

Nguyễn Văn Ngo¹, Trương Thanh Huyền², Nguyễn Hải Nam², Chu Thanh Hoài²

¹- Trường ĐHGD-ĐHQG HN

²-Ban Tuyên giáo và Dân vận tỉnh Hà Tĩnh

Tóm tắt: Tỉnh Hà Tĩnh là thuộc vùng Bắc Duyên Hải miền Trung, phía Bắc giáp tỉnh Nghệ An, phía Nam giáp Quảng Bình, phía Tây giáp Lào, phía Đông giáp biển Đông, một vùng biển rộng lớn. Với trí địa kinh tế chính trị trong vùng Duyên Hải Bắc Trung Bộ, có lịch sử phát triển với khu vực gọi là Nghệ - Tĩnh trước đây, nhưng đến năm 1991 tách hai tỉnh cho đến nay. Tỉnh Hà Tĩnh có nhiều dân tộc, tôn giáo cùng sinh sống xây dựng và phát triển. Để khai thác được thế mạnh nguồn nhân lực của tỉnh Hà Tĩnh mà đặc biệt là nguồn lực tôn giáo như: Phật giáo, Công giáo nhằm phát triển kinh tế -xã hội, văn hóa bền vững, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ tổ quốc trong mọi hoàn cảnh.

Từ khóa: Tôn giáo, tinh thần, đoàn kết, phát triển, bền vững, Hà Tĩnh

PROMOTING THE UNITY OF BUDDHIST AND CATHOLIC RESOURCES FOR SUSTAINABLE SOCIO-ECONOMIC DEVELOPMENT: A CASE STUDY OF HÀ TĨNH PROVINCE

Nguyen Van Ngo¹, Truong Thanh Huyen², Nguyen Hai Nam², Chu Thanh Hoai²

¹ - University of Education, Vietnam National University, Hanoi

² - Department of Propaganda and Mass Mobilization, Ha Tinh Province

Abstract: Ha Tinh province is in the North Central Coast region, the North borders Nghe An province, the South borders Quang Binh, the West borders Laos, the East borders the East Sea, a large sea area. With a geopolitical and economic location in the North Central Coast region, there is a history of development with the area formerly called Nghe - Tinh, but in 1991 the two provinces were separated until now. Ha Tinh province has many ethnic groups and religions living together, building and developing. To exploit the strengths of human resources of Ha Tinh province, especially religious resources such as Buddhism and Catholicism for sustainable socio-economic and cultural development, meeting the requirements of building and protecting the homeland in all circumstances.

Keywords: Religion, spirit, solidarity, development, sustainability, Ha Tinh

Nhận bài: 27/4/2025

Phản biện: 25/5/2025

Duyệt đăng: 29/5/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Khác với lý thuyết thể tục hóa, các nhà xã hội học và nhân học nhìn nhận tôn giáo như một yếu tố đáp ứng nhu cầu cá nhân và xã hội. Trước hết, tôn giáo giúp con người lý giải nguồn gốc, bản chất và ý nghĩa cuộc sống, từ đó củng cố tinh thần đoàn kết. Tôn giáo mang lại sự an ủi, niềm tin và hy vọng, đặc biệt trong những giai đoạn khó khăn. Ngoài ra, tôn giáo góp phần duy trì sự ổn định xã hội qua các niềm tin và thực hành chung, tăng cường gắn kết cộng đồng.

Không chỉ ảnh hưởng đến tâm lý cá nhân, tôn giáo còn có tác động tích cực đến sức khỏe thể chất và tinh thần. Nó cũng thúc đẩy hành động vì sự tiến bộ xã hội, như phong trào dân quyền tại Mỹ hay vai trò tôn giáo trong lịch sử Việt Nam trước 1975. Hơn nữa, tôn giáo góp phần vào sự phát triển văn hóa, kinh tế, đặc biệt thông qua đạo đức lao động và tinh thần tiết kiệm. Cuối cùng, tôn giáo đóng vai trò quan trọng trong việc bảo tồn di sản văn hóa, truyền thống gia đình và cộng đồng, tạo nên bản sắc bền vững qua nhiều thế hệ.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Cơ sở lý luận, thực tiễn và khoa học

Nghiên cứu của Toan Ánh trong “Nếp cũ tín ngưỡng Việt Nam” cho thấy người Việt có sự tôn kính đối với tổ tiên, anh hùng dân tộc và những nhân vật có công với đất nước, bên cạnh niềm tin tôn giáo. Sự thờ cúng này có thể phổ biến trên toàn quốc, như đối với Hai Bà Trưng, Hưng Đạo Vương, hoặc mang tính địa phương, như các di tích tôn giáo và danh nhân tại Hà Tĩnh.

Nhiều công trình khoa học cũng làm sáng tỏ mối quan hệ giữa tôn giáo và văn hóa Việt Nam, tiêu biểu như “Phật giáo với văn hóa Việt Nam” (Nguyễn Đăng Duy) hay “Nghiên cứu và ứng dụng các giá trị văn hóa Phật giáo” (Nguyễn Hồng Dương). Đặc biệt, Thích Nhật Từ và Thích Đức Thiện (2014) xuất bản cuốn “Phật giáo xây dựng hòa bình thế giới” trong khuôn khổ một hội thảo quốc tế.

Về pháp lý, tác phẩm *Law and Religion: National, International and Comparative Law Perspectives* của Durham & Scharffs (2009) cung cấp góc nhìn so sánh về luật pháp và tôn giáo trên

thế giới. Ở Việt Nam, các công trình như *Đạo đức học Phật giáo* (Damien Keown, 2013) và *Lịch sử Phật giáo* (Lê Mạnh Thát, 2023) tiếp tục đào sâu nghiên cứu về tôn giáo từ nhiều góc độ khác nhau.

Một số nghiên cứu cấp tỉnh cũng đáng chú ý, như đề tài của *Đại học Hà Tĩnh* (2014) về đời sống tín ngưỡng tại địa phương và luận án tiến sĩ của Trần Thị Diệu Thúy (2018) về quản lý di sản văn hóa Phật giáo ở Hà Tĩnh. Ngoài ra, cuốn *Công giáo ở miền Trung Việt Nam* (Đặng Triệu Long) đi sâu vào lịch sử, hiện trạng và đặc điểm của Công giáo tại khu vực này.

2.2. Vai trò của tôn giáo theo quan điểm thế tục hóa

Thế tục hóa là một xu hướng phổ biến trong xã hội hiện đại, khi niềm tin tôn giáo dần suy giảm do sự phát triển của khoa học và công nghệ. Trong thế kỷ 20, quá trình này diễn ra mạnh mẽ tại châu Âu, đặc biệt sau Thế chiến II. Tuy nhiên, các sự kiện như Cách mạng Iran (1979), sự trỗi dậy của chủ nghĩa dân tộc tôn giáo tại nhiều quốc gia, và vai trò chính trị của các tổ chức tôn giáo đã đặt ra câu hỏi về tính bền vững của chủ nghĩa thế tục. Ngày nay, một số học giả cho rằng chúng ta đang bước vào thời kỳ “hậu thế tục”, nơi tôn giáo tiếp tục có ảnh hưởng trong đời sống công cộng.

2.3. Tư tưởng Hồ Chí Minh về tôn giáo

Hồ Chí Minh vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin để đề cao tinh thần độc lập dân tộc và tự do tôn giáo. Ông khẳng định các tôn giáo lớn đều hướng đến đạo đức và nhân nghĩa: “Chúa Giêsu dạy về bác ái, Phật Thích Ca dạy về từ bi, Khổng Tử dạy về nhân nghĩa”. Người nhấn mạnh rằng tín đồ tôn giáo là một phần quan trọng trong khối đại đoàn kết dân tộc, đóng góp vào công cuộc đấu tranh và phát triển đất nước.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về tôn giáo cũng nhấn mạnh chính sách đoàn kết lâu dài, không chỉ mang tính chiến lược mà còn thể hiện qua thực tiễn. Ông cho rằng cán bộ phải quan tâm đến đời sống tín đồ để tạo sự gắn kết trong xã hội. Đồng thời, Người vạch trần âm mưu chia rẽ giữa dân tộc và tôn giáo, nhấn mạnh rằng đoàn kết tôn giáo là một phần cốt lõi trong chiến lược đại đoàn kết toàn dân.

Quan điểm của Đảng về tôn giáo được thể hiện rõ trong các nghị quyết quan trọng, như Nghị quyết 24/NQ-TW (1990) và Nghị quyết 25/NQ-TW (2003), cùng với Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo (2004). Các chính sách này tiếp tục định hướng công tác tôn giáo trong bối cảnh hiện đại, góp phần xây dựng một xã hội đoàn kết, phát triển bền vững.

2.4. Tổng quan về tỉnh Hà Tĩnh

Hà Tĩnh có diện tích 5.997 km² và dân số khoảng 1,478 triệu người, Hà Tĩnh có bề dày lịch sử văn hóa lâu đời. Các di chỉ khảo cổ học được phát hiện tại Thạch Lạc, Thạch Lâm, Thạch Đài,

Thạch Vĩnh (Thạch Hà); Xuân An, Xuân Giang, Xuân Viên (Nghệ Xuân); Đức Hòa, Đức Đồng (Đức Thọ) cho thấy tôn giáo, đặc biệt là Phật giáo, đã xuất hiện từ rất sớm và có ảnh hưởng quan trọng đến đời sống văn hóa của người dân. Hiện nay, Hà Tĩnh có hai tôn giáo chính là Phật giáo và Công giáo với tổng cộng 371 cơ sở thờ tự, trong đó Phật giáo có 128 ngôi chùa và Công giáo có 243 nhà thờ. Tổng số chức sắc của hai tôn giáo là 185 người (Phật giáo 70, Công giáo 115), với khoảng 183.000 tín đồ, chiếm 14,2% dân số toàn tỉnh.

Trong thời gian qua, phần lớn các chức sắc, chức việc và tín đồ tôn giáo luôn chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, sống chan hòa với cộng đồng và tích cực tham gia vào các phong trào do chính quyền và Mặt trận Tổ quốc phát động, đặc biệt là phong trào “Toàn dân xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh”. Quá trình du nhập, phát triển và thực hành tín ngưỡng của các tôn giáo đã góp phần củng cố sự ổn định xã hội, thúc đẩy tinh thần đoàn kết, khoan dung tôn giáo, đóng góp vào sự phát triển bền vững của địa phương. Để phát huy tốt hơn nữa vai trò của tôn giáo trong đời sống xã hội, việc khai thác hiệu quả nguồn lực tôn giáo sẽ là yếu tố quan trọng. Bài viết này tập trung nghiên cứu và đề xuất các giải pháp nâng cao vai trò của Phật giáo và Công giáo trong công cuộc xây dựng nông thôn mới, góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển của tỉnh Hà Tĩnh.

2.5. Khái quát về Phật giáo và Công giáo tỉnh Hà Tĩnh

Theo các tài liệu lịch sử như *Lĩnh Nam chích quái*, *Nghệ An ký*, *Đại Nam nhất thống chí* và một số nghiên cứu gần đây, Phật giáo đã có mặt tại Hà Tĩnh từ khoảng 2.200 năm trước. Chùa Quỳnh Viên trên núi Long Ngâm (nay thuộc xã Đình Bàn, Thạch Hà) được cho là nơi nhà sư Phật Quang từ Ấn Độ ghé lại trên hành trình hoằng pháp. Dựa trên các cuộc khai quật tại Tháp Nhạn (Nam Đàn) vào những năm 1980, các nhà khoa học nhận định rằng Phật giáo đã có sự hiện diện tại Hà Tĩnh từ thời Bắc thuộc, đặc biệt tại các huyện Nghi Xuân, Can Lộc, Đức Thọ, Thạch Hà, Kỳ Anh và Hương Sơn.

Trong thời kỳ phong kiến tự chủ, Phật giáo Hà Tĩnh phát triển theo những thăng trầm lịch sử. Từ thời Đinh - Tiền Lê, vùng châu Hoan (Nghệ An - Hà Tĩnh) đã có nhiều ngôi chùa lớn như chùa Sư Tử, chùa Nhạn Sơn, Tháp Nhạn... với sự hành đạo của các danh tăng như thiền sư Vô Châu, Vận Kỳ, Ma Ha. Đến thời Lý - Trần, Phật giáo được chính quyền quan tâm và trở thành công cụ gắn kết nhân tâm, bảo vệ biên cương. Nhiều ngôi chùa được xây mới hoặc trùng tu như chùa Hoa Tạng, chùa Sư Tử, chùa Quỳnh Viên, chùa Thanh

Lương, chùa Thiên Tượng... Thời Hậu Lê, dù chiến tranh Trịnh - Nguyễn kéo dài, Phật giáo vẫn phát triển nhờ chính sách coi trọng đạo Phật của cả Đàng Trong và Đàng Ngoài.

Khảo sát gần đây cho thấy, 52% số chùa tại Đức Thọ, Hương Sơn, Can Lộc, Thạch Hà, thị xã Hồng Lĩnh, thành phố Hà Tĩnh, Hương Khê, Vũ Quang được xây dựng từ thế kỷ XVI-XVIII. Trước năm 1945, Hà Tĩnh có 406 ngôi chùa, trong đó 70% được xây dựng từ thời Hậu Lê. Một số chùa nổi tiếng thời này gồm chùa Diên Quang, Huyền Lâm - Thạch Động, Tượng Sơn, Phan Ngoại, Cẩm Sơn, Tăng Phúc, Tĩnh Lâm, Gia Hưng...

Từ cuối thế kỷ XIX, khi Việt Nam trở thành thuộc địa của Pháp, Phật giáo Hà Tĩnh suy yếu, ít chùa mới được xây dựng, nhiều ngôi chùa rơi vào tình trạng hoang phế. Giai đoạn kháng chiến chống Pháp (1945-1954) và chống Mỹ (1954-1975) khiến Phật giáo tiếp tục gặp nhiều khó khăn. Tuy nhiên, từ năm 2000, Phật giáo Hà Tĩnh dần phục hồi, tổ chức bộ máy hoàn chỉnh hơn. Ngày 27/6/2005, Ban Đại diện Phật giáo tỉnh Hà Tĩnh chính thức ra mắt, và đến năm 2007, Đại hội đại biểu Phật giáo Hà Tĩnh lần thứ nhất được tổ chức. Hiện nay, Giáo hội Phật giáo Hà Tĩnh đã tổ chức bốn kỳ Đại hội, với hệ thống tổ chức gồm Ban Trị sự cấp tỉnh, 13 Ban Trị sự cấp huyện, và hơn 128 ngôi chùa đang hoạt động, trong đó 7 chùa được công nhận di tích cấp quốc gia, 28 chùa là di tích cấp tỉnh.

2.5.1. Một số đặc điểm của Phật giáo Hà Tĩnh

Theo thống kê, Hà Tĩnh có hơn 300 di tích, dấu tích, phế tích chùa cổ trải rộng khắp 13 huyện, thành phố. Đặc điểm nổi bật của Phật giáo Hà Tĩnh là hầu hết các tổng, làng đều có chùa thờ Phật, phản ánh sự gắn bó chặt chẽ giữa Phật giáo với đời sống văn hóa địa phương.

Trong suốt chiều dài lịch sử, Phật giáo đã trở thành nền tảng tinh thần vững chắc của người dân Hà Tĩnh. Những triết lý nhân sinh như Luật nhân quả, Tu nhân tích đức, Phúc đức tại mầu có ảnh hưởng sâu rộng trong đời sống xã hội. Nhiều danh nhân văn hóa lớn của Việt Nam như Nguyễn Du, Nguyễn Công Trứ, Bùi Dương Lịch, Nguyễn Huy Oánh, Nguyễn Huy Tự đều có sự gắn kết với triết lý Phật giáo.

Trong các cuộc kháng chiến chống ngoại xâm, nhiều tăng ni đã tham gia chiến đấu hoặc giữ vai trò quan trọng trong phong trào yêu nước. Ngày nay, Phật giáo Hà Tĩnh tiếp tục đồng hành cùng sự phát triển của tỉnh, tích cực tham gia các hoạt động từ thiện, giáo dục và phong trào xây dựng nông thôn mới, đóng góp vào sự phát triển bền vững của địa phương.

Sự hình thành và phát triển của Giáo phận Hà Tĩnh

Giáo phận Hà Tĩnh là một giáo phận trẻ, được tách từ Giáo phận Vinh vào ngày 22/12/2018. Tuy nhiên, quá trình chuẩn bị cho sự thành lập giáo phận này đã diễn ra trong nhiều năm. Năm 1994, Đức Cha Phêrô Gioan Trần Xuân Hạp đệ trình Tòa Thánh xin chia tách Giáo phận Vinh. Năm 2009, Đức Cha Phaolô Maria Cao Đình Thuyền tiếp tục đề xuất nguyện vọng này. Đức Cha Phaolô Nguyễn Thái Hợp cũng kiên trì đệ trình xin chia tách giáo phận. Sau nhiều năm mong đợi, ngày 22/12/2018, Đức Thánh Cha Phanxicô ký Tông sắc thành lập Giáo phận Hà Tĩnh, bổ nhiệm Đức Cha Phaolô Nguyễn Thái Hợp làm giám mục tiên khởi. Ngày 11/02/2019, thánh lễ công bố quyết định thành lập Giáo phận Hà Tĩnh diễn ra tại nhà thờ chính tòa Văn Hạnh.

Ngày 25/3/2023, Đức Cha Louis Nguyễn Anh Tuấn được bổ nhiệm làm Giám mục Chính tòa Hà Tĩnh. Lễ nhận sứ vụ diễn ra ngày 22/4/2023 tại nhà thờ chính tòa Văn Hạnh. Dù mới thành lập, nhưng Giáo phận Hà Tĩnh có nền tảng lịch sử lâu đời, chia sẻ những thăng trầm cùng Giáo phận Vinh và Giáo hội Công giáo Việt Nam. Trong bối cảnh xây dựng giáo phận còn nhiều khó khăn, việc xây dựng cơ sở vật chất, đào tạo nhân sự và thi hành sứ vụ truyền giáo là thách thức lớn. Tuy nhiên, với tinh thần liên đới, yêu thương và trách nhiệm, giáo dân Hà Tĩnh được mời gọi đóng góp để xây dựng Giáo phận ngày càng vững mạnh.

Thành quả phát triển của Giáo phận Hà Tĩnh

Giáo phận Hà Tĩnh hiện có:

- **08 giáo hạt, 71 giáo xứ, 7 chuẩn giáo xứ**
- **237 họ đạo, 11 cơ sở dòng tu nữ** (3 cơ sở dòng Mến Thánh Giá, 8 cơ sở dòng Thừa sai Bác Ái), hơn 300 nữ tu
- **04 cơ sở từ thiện, dạy nghề**
- **102 linh mục** (8 linh mục hưu dưỡng), **169.900 giáo dân** (chiếm 12,8% dân số tỉnh)
- **131/216 xã, phường, thị trấn có giáo dân** (575/1.925 thôn, tổ dân phố có giáo dân, trong đó 71 thôn toàn tông)

Sau khi thành lập năm 2018, Giáo phận Hà Tĩnh nhanh chóng phát triển, có mặt tại 131 xã trên tổng số 216 xã trong tỉnh. Công giáo tại đây đã trở thành một lực lượng quan trọng đóng góp vào sự phát triển chung của Hà Tĩnh và cả nước.

2.5.2. Quá trình du nhập và phát triển Công giáo tại Hà Tĩnh

Công giáo bắt đầu du nhập vào Việt Nam từ năm 1533, theo ghi chép trong “Khâm định Việt sử thông giám cương mục”. Thương nhân Inikhu được cho là người đầu tiên giảng đạo tại Ninh Cường, Quần Anh (Nam Định). Đến thế kỷ XVI, các giáo sĩ phương Tây tiếp tục đến truyền bá đạo Công giáo. Năm 1558, các linh mục Luis de Fonseca, Gregoire de la Motte đến miền Trung;

năm 1583, các linh mục Diego Doropesa, Pedro Ortiz giảng đạo tại vùng biển Quảng Ninh.

Hà Tĩnh có lịch sử Công giáo gắn liền với Giáo phận Vinh, Nghệ An và Quảng Bình. Vào năm 1629, hai năm sau khi linh mục Alexandre de Rhodes (Đắc Lộ) đặt chân đến Cửa Bạng (Thanh Hóa), ông cùng linh mục Pedro Marquez bị Chúa Trịnh Tráng trục xuất khỏi Đàng Ngoài. Trên hành trình bị dẫn độ vào Quảng Bình để tìm đường trở về Macao, họ đã tận dụng cơ hội để truyền đạo tại các vùng ven biển như Cửa Cờn (Quỳnh Lưu, Nghệ An), Cửa Hội (Nghệ Lộc, Nghệ An), Cửa Sót (Lộc Hà, Hà Tĩnh) và Cửa Gianh (Quảng Trạch, Quảng Bình). Chỉ trong 7 tháng, hai giáo sĩ đã truyền bá đạo Chúa và rửa tội cho nhiều người, đặt nền móng cho sự phát triển Công giáo tại vùng Nghệ - Tĩnh - Bình.

2.6. Chủ trương, chính sách phát triển nguồn lực tôn giáo tại Hà Tĩnh

Chính quyền tỉnh Hà Tĩnh đã triển khai nhiều giải pháp nhằm phát huy vai trò của tôn giáo trong đời sống xã hội. Các cấp ủy đảng, chính quyền quan tâm xây dựng đội ngũ cốt cán trong tôn giáo để vận động quần chúng, chức sắc, tín đồ tôn giáo thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Tuy nhiên, vẫn còn một số cấp ủy chưa nhận thức đầy đủ về công tác tôn giáo, triển khai chưa đồng bộ, chưa quan tâm đúng mức đến việc phát huy vai trò cốt cán trong tôn giáo. Nhằm khắc phục tình trạng này, Ủy ban Nhân dân tỉnh đã ban hành một số chính sách quan trọng: **Đề án 261-ĐA/UBND (30/12/2019)** về nâng cao chất lượng công tác tín ngưỡng, tôn giáo; **Quyết định 249/QĐ-UBND (19/12/2019)** về Chế độ chính sách

đặc thù cho người làm công tác tôn giáo; **Chỉ thị 41-CT/TU (22/01/2020)** về nâng cao hiệu quả công tác tín ngưỡng, tôn giáo; **Hướng dẫn số 01-HD/BDVTU-ĐĐMTTQ (16/3/2020)** về Xây dựng đội ngũ cốt cán trong tôn giáo

Sau khi các văn bản này được ban hành, Ban Dân vận Tỉnh ủy phối hợp với Ban Tôn giáo tổ chức hội nghị tập huấn về công tác tôn giáo. Trong ba năm qua, Hà Tĩnh đã xây dựng được 1.783 cốt cán tôn giáo (1.572 cốt cán phong trào và 211 cốt cán đặc thù).

Tỉnh cũng chú trọng bố trí cán bộ chuyên trách về tôn giáo từ tỉnh đến cơ sở. Sau Đại hội Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020 - 2025, Ban Chỉ đạo công tác tôn giáo đã được kiện toàn, đảm bảo triển khai hiệu quả các chính sách tôn giáo.

III. KẾT LUẬN

Nhận thức rõ tầm quan trọng của việc củng cố hệ thống chính trị vùng giáo và phát triển đội ngũ cốt cán trong tôn giáo, tỉnh Hà Tĩnh đã triển khai nhiều chính sách thiết thực. Việc ban hành các nghị quyết, chỉ thị giúp tăng cường đoàn kết toàn dân, đảm bảo quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, đồng thời thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

Các cốt cán tôn giáo đã thể hiện vai trò nòng cốt trong vận động quần chúng, tham gia tích cực vào các phong trào thi đua yêu nước. Nhờ đó, mối quan hệ giữa Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức tôn giáo ngày càng gắn kết. Hà Tĩnh kỳ vọng, với nền tảng vững chắc, Giáo phận Hà Tĩnh sẽ tiếp tục phát triển mạnh mẽ, đóng góp tích cực vào công cuộc xây dựng quê hương ngày càng phồn vinh.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Ban Tôn giáo Chính phủ (2021). Công tác tôn giáo 2021. Nhà xuất bản Tôn giáo.
- Ban Tôn giáo tỉnh Hà Tĩnh (2023). Báo cáo tổng kết công tác QLNN về tín ngưỡng tôn giáo năm 2023, phương hướng nhiệm vụ công tác năm 2024.
- Hồ Chí Minh (2011). Toàn tập (Tập 9, tr. 244). Nhà xuất bản Chính trị quốc gia - Sự Thật.
- Nguyễn Quang Hồng (2022). Lược sử Phật giáo Hà Tĩnh.
- Nguyễn Quang Hồng (2023). Một số điểm tương đồng và riêng biệt của Phật giáo trên vùng đất Hà Tĩnh trong tiến trình lịch sử dân tộc Việt Nam. In Kỷ yếu hội thảo Phát huy vai trò của Phật giáo trong xây dựng nông thôn mới (Ban Tôn giáo Hà Tĩnh, tổ chức ngày 31/8/2023, tr. 21-34).
- Thái Kim Đình (2017). Chùa cổ Hà Tĩnh. Nhà xuất bản Đại học Vinh.
- Toàn Ánh (2023). Nếp cũ tín ngưỡng Việt Nam, quyển Thượng (tr. 15). Nhà xuất bản Trẻ.
- Trần Thị Diệu Thúy. (2020). Quản lý di sản văn hóa Phật giáo ở tỉnh Hà Tĩnh (tr. 23). Nhà xuất bản Lao động - Xã hội.
- Ủy ban nhân dân huyện Nghi Xuân. (2021). Nghi Xuân di tích và danh thắng – Khu di tích Đình Điền sứ Nguyễn Công Trứ (tr. 62-23). Nhà xuất bản Đại học Vinh.
- Trần Thị Diệu Thúy. (2018). Quản lý di sản văn hóa Phật giáo ở tỉnh Hà Tĩnh [Luận án tiến sĩ]. Viện Văn hóa Nghệ thuật Quốc gia Việt Nam.
- Nguyễn Văn Ngộ, Nguyễn Đức Khuông, & Hoàng Nhật Minh. (2023, Tháng 10). La Sơn Phu Tử Nguyễn Thiếp – Con người và sự nghiệp. Hội thảo khoa học La Sơn Phu Tử Nguyễn Thiếp trong dòng chảy lịch sử văn hóa Việt Nam, Hà Tĩnh, tr. 257.
- Ban Truyền thông Giáo phận Hà Tĩnh. (2023, 22 tháng 2). Giáo phận Hà Tĩnh – Hành trình Ân phúc. <https://giaophanhatinh.com/giao-phan-ha-tinh-hanh-trinh-an-phuc-2.htdiocese>
- Kettell, S. (2019). Secularism and Religion. <https://doi.org/10.1093/acrefore/9780190228637.013.898>
- Phạm Huy Thông. (2021, 12 tháng 10). Tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác tôn giáo. <https://danvan.vn/Home/Hoc-tap-va-lam-theo-tu-tuong-dao-duc-phong-cach-Ho-Chi-Minh/15636/Tu-tuong-Ho-Chi-Minh-ve-cong-tac-ton-giao>
- Quan điểm của Chủ nghĩa Mác - Lênin về tôn giáo và sự vận dụng để giải quyết vấn đề tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên Chủ nghĩa xã hội ở nước ta hiện nay. (n.d.). <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/c-mac-angghen-lenin-ho-chi-minh/c-mac/nguyen-cuu-hoc-tap-tu-tuong/quan-diem-cua-chu-nghia-mac-lenin-ve-ton-giao-va-su-van-dung-de-giai-quyet-van-de-ton-giao-trong-thoi-ky-3126>
- Song Minh. (2022, 20 tháng 9). Những ngôi chùa đẹp được xếp hạng Di tích cấp Quốc gia ở Hà Tĩnh. <https://ngaynay.vn/phatgiai/nhung-ngoi-chua-dep-duoc-xep-hang-di-tich-cap-quoc-gia-o-ha-tinh-post124435.html>
- Tổng cục Thống kê Việt Nam. (2019, 30 tháng 9). Tình hình kinh tế, xã hội Hà Tĩnh năm 2018. Cục Thống kê tỉnh Hà Tĩnh.
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (Việt Nam). (2021, 6 tháng 2). Phê duyệt và công bố kết quả thống kê diện tích đất đai năm 2020 [Quyết định số 387/QĐ-BTNMT].